

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐO ĐẠC VÀ KHOÁNG SẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và
kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

Phần thứ nhất
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2025

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Thuận lợi

- Đảng, Nhà nước ta đã khẳng định kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa được nêu rất rõ tại Nghị quyết số 79 NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế Nhà nước.

- Công ty luôn được sự quan tâm chỉ đạo, ủng hộ, giúp đỡ kịp thời của Đảng ủy, Lãnh đạo, các phòng ban chức năng của Công ty TNHH MTV Tài nguyên và Môi trường Việt Nam.

- Công ty là đơn vị có bề dày trong lĩnh vực đo đạc bản đồ, quản lý đất đai, địa chất khoáng sản. Lực lượng lao động có tay nghề vững vàng, cần cù, chịu khó, máy móc thiết bị được trang bị đầy đủ, hiện đại đáp ứng được yêu cầu sản xuất kinh doanh.

- Hàng ngũ lãnh đạo công ty đã được trẻ hoá, cán bộ, người lao động trong Công ty rất đoàn kết, có tinh thần trách nhiệm cao, luôn khắc phục khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ vì sự phát triển chung của Công ty.

- Công ty đã tích cực tìm kiếm việc làm, mở nhiều nhiệm vụ mới từ cuối năm 2024 nên đã tạo đủ công ăn việc làm và giao nhiệm vụ cho các đơn vị sản xuất rõ ràng ngay từ đầu năm.

- Hệ thống các nội quy, quy chế nội bộ của Công ty đã được điều chỉnh, bổ sung phù hợp với các quy định hiện hành và tình hình thực tế hoạt động của Công ty là cơ sở để thống nhất quản lý, điều hành trong toàn Công ty, tạo được sự minh bạch, dân chủ, đảm bảo quyền lợi của tập thể, quyền lợi của người lao động, tạo được sự đồng thuận trong việc tổ chức và thực thi các nhiệm vụ được giao.

2. Khó khăn và tồn tại

- Các hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty hiện chủ yếu là trong lĩnh vực tư vấn dịch vụ quản lý đất đai, đo đạc bản đồ, dịch vụ địa chất khoáng sản... Các doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực này có sự cạnh tranh ngày càng gay gắt, mặt khác nguồn kinh phí tại địa phương đầu tư cho lĩnh vực này rất hạn chế nên việc mở nhiệm vụ mới lại càng khó khăn.

Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026

- Nhiều công trình đo đạc bản đồ địa chính, cấp GCN dở dang từ các năm trước chuyển sang, các nội dung công việc còn lại chủ yếu là dạng công việc nội nghiệp, hoàn thiện tài liệu, hồ sơ, ký kết các biên bản với địa phương, với chủ sử dụng đất nên mất nhiều thời gian và đòi hỏi lực lượng lao động có tay nghề cao, nắm vững quy trình chuyên môn. Trong khi đó những công trình này giá trị kinh tế còn lại ít, hiệu quả không cao.

- Nguồn kinh phí Chính phủ hỗ trợ cho Dự án tổng thể không có, các địa phương nguồn đối ứng không nhiều, hiện nay còn rất nhiều công trình Công ty đã thực hiện hoàn thành từ các năm trước nhưng chưa được thanh toán; Mặt khác hạn mức tín dụng của Công ty hạn chế. Do vậy, Công ty gặp khá nhiều khó khăn trong việc lo kinh phí để đáp ứng cho sản xuất trong năm.

- Lực lượng lao động ở các đơn vị sản xuất trực thuộc trong năm thuyên chuyển khá nhiều, đặc biệt là lao động trực tiếp có tay nghề cao, dẫn đến một số đơn vị mất tính chủ động trong sản xuất, thiếu cán bộ kỹ thuật có thể đảm nhiệm ở các vị trí nhóm trưởng, tổ trưởng gây không ít khó khăn khi triển khai các hợp đồng ký mới.

- Việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy, sáp nhập đơn vị hành chính và tổ chức lại ngành tài nguyên và môi trường đã làm thay đổi đáng kể cơ cấu quản lý, phân cấp nhiệm vụ, ảnh hưởng trực tiếp đến phạm vi công việc, đầu mối phối hợp và quy trình triển khai dự án của Công ty. Cùng với đó, Luật Đất đai năm 2024 và các văn bản hướng dẫn đã điều chỉnh nhiều quy định chuyên môn, buộc Công ty phải rà soát, cập nhật quy trình kỹ thuật, tiêu chuẩn và hồ sơ. Những thay đổi này tác động đến tiến độ, chi phí, định mức kinh tế - kỹ thuật và công tác xây dựng đơn giá, đòi hỏi Công ty chủ động thích ứng, hoàn thiện quy trình và nâng cao năng lực thực hiện.

- Công tác đòi nợ đối với các công trình đã hoàn thành từ các năm trước để lại vẫn còn nhiều, khó khăn và một số công trình đưa vào danh sách nợ xấu.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2025

II.1. Về ký kết hợp đồng

1. Lĩnh vực đo đạc bản đồ, quản lý đất đai

Năm 2025 Công ty tiếp tục thực hiện các hợp đồng kinh tế ký với các đối tác từ các năm trước và tìm kiếm ký kết các hợp đồng mở mới, cụ thể:

- Tổng giá trị hợp đồng dở dang từ năm trước chuyển sang: 92 hợp đồng với giá trị 377,1 tỷ đồng, giá trị thực tế các hợp đồng còn lại 134,2 tỷ đồng.

- Hợp đồng ký mới trong năm 2025 là 29 hợp đồng, giá trị 90,18 tỷ đồng.

2. Lĩnh vực điều tra thăm dò địa chất

Hợp đồng dở dang từ năm trước chuyển sang là 05 hợp đồng, giá trị còn lại thực hiện là 7,77 tỷ đồng. Ký mới năm 2025 là 12 hợp đồng, giá trị 9,17 tỷ đồng.

Tổng giá trị hợp đồng giao cho các đơn vị thực hiện năm 2025 là 128,48 tỷ đồng.

II.2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2025

- Tổng giá trị khối lượng hoàn thành toàn Công ty trên tất cả các lĩnh vực năm 2025 đạt: 67,523 tỷ đồng bằng 112,54 % chỉ tiêu đề ra.

- Doanh thu đạt: 56,898 tỷ đồng bằng 109,42 % chỉ tiêu đề ra.

Bảng 01: Bảng kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

STT	Nội dung	Giá trị thực hiện (tỷ đồng)	Doanh thu (tỷ đồng)	Tỷ lệ trên doanh thu (%)	Ghi chú
A	Giá trị thực hiện theo lĩnh vực	67,523	56,898	100,00%	
1	Lĩnh vực đo đạc bản đồ, quản lý đất đai	50,536	39,911	70,14%	
-	Các công trình đo đạc bản đồ	36,625	26,700	46,93%	
-	Công tác cấp GCNQSD đất	2,237	2,237	3,93%	
-	Công tác xây dựng cơ sở dữ liệu (Quét tài liệu)	0,663	0,663	1,17%	
-	Công tác trắc địa phục vụ địa chất biển	1,881	1,181	2,08%	
-	Công tác Kiểm tra nghiệm thu	1,030	1,030	1,81%	
-	Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất	8,100	8,100	14,24%	
2	Lĩnh vực điều tra thăm dò địa chất	11,047	11,047	19,42%	
3	Lĩnh vực sản xuất và kinh doanh khác	5,940	5,940	10,44%	
B	Lợi nhuận (Trước thuế)		0.88		
C	Quỹ lương		31,57		
D	Giá trị còn lại chuyển sang năm 2026		10,625		

II.3. Công tác tổ chức, lao động, tiền lương và thực hiện chế độ chính sách với người lao động.

1. Công tác tổ chức

Công tác bổ nhiệm cán bộ: Công tác sắp xếp bộ máy và bổ nhiệm cán bộ của công ty đã được làm cơ bản tốt trong năm năm 2023 và năm 2024. Do vậy, Năm 2025 công tác bổ nhiệm cán bộ không có.

2. Lực lượng lao động

Tổng số lao động sử dụng bình quân trong năm là 190 người, trong đó:

Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026

- Lao động trong biên chế (đến thời điểm 31/12/2025) là 100 người, trong đó:
 - + Lao động gián tiếp: 36 người
 - + Lao động trực tiếp: 64 người
 - + Tăng, giảm lao động trong biên chế năm 2025 (tiếp nhận mới: 07 người; Chấm dứt HĐLĐ là 10 người; Nghỉ chế độ BHXH là 02 người).
- Chất lượng lực lượng lao động (tính trên số lao động trong biên chế):
 - + Trình độ trên đại học: 14/100 người, chiếm 14,0%.
 - + Đại học: 64/100 người, chiếm 64,0%.
 - + Cao đẳng: 03/100 người, chiếm 3,00%.
 - + Trung cấp, công nhân kỹ thuật: 18/100 người, chiếm 18,0%.
- Lao động hợp đồng thời vụ: 90 người.

3. Công tác tiền lương

- Trên cơ sở các quy định hiện hành của Nhà nước, Công ty đã thay đổi hệ thống thanh lương, bảng lương và phụ cấp chức vụ và sửa đổi Quy chế Tiền lương, tiền thưởng cho phù hợp với quy định hiện hành. Việc thanh toán tiền lương, tiền thưởng cho người lao động luôn được thực hiện đúng các quy định của Nhà nước cũng như Quy chế của Công ty. -

- Công tác nâng lương, chuyển ngạch cho người lao động trong Công ty luôn được thực hiện đúng quy định.

Bảng 02: Một số chỉ tiêu cơ bản

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	So với kế hoạch năm 2025 (%)	So với thực hiện năm 2024 (%)
1	2	3	4	5	6 = 5/4	7 = 5/3
Số lao động bình quân năm	Người	180	179	190	108,94%	108,33%
Doanh thu	Tỷ.đồng	54,677	52,000	56,898	109,42%	104,06%
Sản phẩm dở dang	Tỷ.đồng	7,880	8,000	10,625	132,81%	134,84%
Tổng quỹ lương	Tỷ.đồng	27,89	28,00	31,57	112,75%	113,19%
Thu nhập bình quân tháng	Tỷ.đồng	12,90	13,00	13,50	103,77%	104,57%

4. Chế độ chính sách với người lao động

- Về thực hiện nghĩa vụ đóng bảo hiểm với Nhà nước:

Công ty đã nghiêm túc thực hiện đầy đủ trách nhiệm đối với các khoản bảo hiểm bắt buộc. Tính đến hết tháng 12/2025, Công ty đã hoàn thành việc nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo đúng quy định của pháp luật, không để xảy ra tình trạng chậm đóng hoặc nợ đọng.

- Về chế độ, chính sách đối với người lao động:

Công ty luôn xác định người lao động là yếu tố trung tâm trong hoạt động sản xuất kinh doanh, vì vậy các chế độ, chính sách liên quan đến người lao động được quan tâm triển khai đầy đủ, kịp thời và đúng quy định hiện hành, cụ thể:

+ Bảo hiểm y tế: Năm 2025, 100% người lao động của Công ty đã được tham gia và cấp thẻ BHYT có giá trị sử dụng đến ngày 31/12/2025. Đến nay, Công ty đã hoàn tất việc gia hạn và cấp thẻ BHYT cho toàn bộ người lao động với thời hạn từ 01/01/2026 đến 31/12/2026, bảo đảm quyền lợi khám chữa bệnh liên tục cho người lao động.

+ Công tác bảo hộ lao động: Công ty thực hiện trang bị đầy đủ, kịp thời phương tiện và trang phục bảo hộ lao động phù hợp với từng vị trí công việc; đồng thời thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở việc sử dụng nhằm bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động trong quá trình làm việc.

+ Chế độ ốm đau, thai sản: Các chế độ ốm đau, thai sản và các quyền lợi liên quan của người lao động được Công ty phối hợp với cơ quan bảo hiểm giải quyết nhanh chóng, chi trả đầy đủ, đúng thời hạn, bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho người lao động.

+ Chăm lo đời sống tinh thần: Năm 2025, Công đoàn Công ty đã tổ chức cho toàn thể cán bộ, người lao động tham quan, nghỉ mát tại biển Cửa Lò. Hoạt động đã tạo không khí phấn khởi, tăng cường sự gắn kết tập thể, góp phần động viên, tái tạo sức lao động và nâng cao hiệu quả công việc sau thời gian lao động tích cực.

II.4. Công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng sản phẩm và đào tạo

1. Công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng sản phẩm.

- Công ty là một trong những đơn vị có uy tín trên thị trường trong lĩnh vực đo đạc bản đồ và tư vấn về quản lý đất đai, địa chất khoáng sản. Nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng sản phẩm, Công ty đã xây dựng, áp dụng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 nhiều năm nay đối với toàn bộ các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh. Việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng được thực hiện đồng bộ từ khâu lập kế hoạch, tổ chức thực hiện đến kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, qua đó góp phần chuẩn hóa quy trình kỹ thuật, kiểm soát rủi ro và không ngừng cải tiến chất lượng.

Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026

- Phòng Kỹ thuật – Công nghệ đã chủ động rà soát, cập nhật đầy đủ hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật mới được ban hành; đồng thời kịp thời sửa đổi, bổ sung các quy trình nội bộ cho phù hợp với quy định hiện hành. Trên cơ sở đó, Phòng đã tổ chức các lớp tập huấn, phổ biến và hướng dẫn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ kỹ thuật trong toàn Công ty nhằm thống nhất nhận thức, phương pháp triển khai và bảo đảm việc áp dụng đúng quy định trong quá trình thực hiện các dự án.

- Trên cơ sở nhiệm vụ, kế hoạch sản xuất kinh doanh hằng năm được giao, các đơn vị sản xuất trực thuộc đã chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết, tổ chức triển khai thực hiện đúng quy trình, quy phạm kỹ thuật chuyên ngành, thiết kế kỹ thuật – dự toán đã được phê duyệt và các yêu cầu của Chủ đầu tư theo quy định hiện hành của pháp luật về đất đai, đo đạc và bản đồ, địa chất khoáng sản.

- Trong quá trình triển khai thực hiện, Công ty đặc biệt chú trọng công tác kiểm tra, giám sát nội bộ về chất lượng, khối lượng và tiến độ thi công. Các hoạt động kiểm soát được thực hiện thường xuyên, liên tục tại hiện trường và trong khâu nội nghiệp nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh sai sót (nếu có), bảo đảm sản phẩm đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, tiến độ hợp đồng.

- Theo phân công chức năng, nhiệm vụ, công tác kiểm tra, giám sát và xác nhận khối lượng sản phẩm cấp Công ty được giao cho Phòng Kỹ thuật – Công nghệ là đầu mối chủ trì thực hiện. Trên cơ sở khối lượng sản phẩm do các đơn vị trực thuộc báo cáo và đề nghị nghiệm thu, Phòng Kỹ thuật – Công nghệ tổ chức kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế (khi cần thiết), đối chiếu với thiết kế được duyệt, định mức, quy chuẩn kỹ thuật và các quy định pháp luật có liên quan.

- Sau khi kiểm tra, Phòng Kỹ thuật – Công nghệ thực hiện lập đầy đủ hồ sơ kiểm tra, nghiệm thu cấp đơn vị sản xuất theo đúng trình tự, thủ tục quy định; đồng thời tham mưu Lãnh đạo Công ty trình chủ đầu tư xem xét, nghiệm thu, thanh toán theo quy định hiện hành. Toàn bộ quá trình được thực hiện bảo đảm công khai, minh bạch, đúng thẩm quyền và phù hợp với các quy định mới của pháp luật về quản lý chất lượng công trình, sản phẩm đo đạc bản đồ và quản lý đất đai.

2. Công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học công nghệ

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ gắn với việc ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến trong sản xuất luôn được Công ty đặc biệt quan tâm, chỉ đạo thường xuyên và xác định là nhiệm vụ then chốt nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu phát triển và tăng năng lực cạnh tranh trên thị trường.

- Công ty chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo dài hạn và ngắn hạn phù hợp với định hướng phát triển công nghệ của đơn vị. Đối với đội ngũ cán bộ trẻ có năng lực, tinh thần trách nhiệm và khả năng gắn bó lâu dài, Công ty tạo điều kiện tham gia các chương trình đào tạo dài hạn tại các trường đại học, học viện chuyên ngành nhằm nâng cao trình độ chuyên môn sâu, đồng thời tiếp cận các công nghệ mới trong lĩnh vực đo đạc bản đồ, quản lý đất đai và thông tin địa lý.

Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026

- Song song với đó, Công ty thường xuyên cử cán bộ, kỹ sư tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn do Công ty và cấp trên tổ chức, tập trung vào việc cập nhật các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật mới; ứng dụng công nghệ GNSS, trắc địa số, viễn thám, GIS, UAV và các phần mềm chuyên ngành trong quá trình sản xuất. Việc đào tạo được gắn chặt với yêu cầu thực tiễn của từng dự án, bảo đảm sau đào tạo có thể áp dụng ngay vào công việc.

- Hằng năm, Công ty thực hiện cử cán bộ tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức đề dự thi cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc bản đồ theo kế hoạch của Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam tổ chức, qua đó chuẩn hóa đội ngũ kỹ thuật theo quy định của Nhà nước và nâng cao tính chuyên nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Để tăng hiệu quả chuyển giao công nghệ vào thực tế thi công, Công ty thường xuyên cử cán bộ Phòng Kỹ thuật - Công nghệ trực tiếp xuống hiện trường để hỗ trợ kỹ thuật, hướng dẫn quy trình công nghệ, kiểm tra chất lượng sản phẩm cho các đơn vị thi công trên địa bàn. Qua đó, các tiến bộ khoa học công nghệ, quy trình sản xuất số hóa và các giải pháp kỹ thuật tiên tiến được triển khai đồng bộ, góp phần nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm và hiệu quả quản lý.

Nhờ chú trọng công tác đào tạo gắn với ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại, trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ, người lao động trong Công ty ngày càng được nâng cao, từng bước đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và phát triển bền vững trong lĩnh vực đo đạc bản đồ và thông tin địa lý.

II.5. Công tác kế hoạch sản xuất, kinh doanh

- Công tác lập và tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh luôn được Công ty xác định là nhiệm vụ trọng tâm, giữ vai trò định hướng cho toàn bộ hoạt động của công ty. Trên cơ sở nhiệm vụ được giao, tình hình thị trường và năng lực thực tế, Công ty chủ động xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh hằng năm với các chỉ tiêu cụ thể về doanh thu, sản lượng, tiến độ và hiệu quả, bảo đảm tính khả thi và phù hợp với định hướng phát triển lâu dài.

- Trong quá trình triển khai, Công ty thực hiện phân giao kế hoạch chi tiết đến từng phòng ban, đơn vị trực thuộc; đồng thời gắn trách nhiệm của người đứng đầu với kết quả thực hiện. Công tác điều hành sản xuất được thực hiện linh hoạt, bám sát tiến độ các dự án, kịp thời điều chỉnh nguồn lực về nhân lực, thiết bị và tài chính nhằm bảo đảm hoàn thành các mục tiêu đã đề ra.

- Công ty chú trọng công tác tìm kiếm, mở rộng thị trường và đa dạng hóa lĩnh vực hoạt động, đặc biệt trong các lĩnh vực đo đạc bản đồ, quản lý đất đai, thông tin địa lý và các dịch vụ kỹ thuật liên quan. Việc xây dựng kế hoạch luôn gắn với yêu cầu nâng cao chất lượng sản phẩm, ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến, tối ưu chi phí và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Bên cạnh đó, công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá việc thực hiện kế hoạch được duy trì thường xuyên. Công ty định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, phân tích các chỉ tiêu đạt được, kịp thời rút kinh nghiệm và đề ra các giải pháp khắc phục những tồn tại, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026

- Công tác xây dựng kế hoạch cần trú trọng giải quyết triệt để đối với các dự án kê khai đăng ký, cấp GCNQSD đất trên địa bàn các tỉnh Nghệ An, Phú Thọ còn tồn đọng để lại từ nhiều năm trước.

- Nhờ triển khai đồng bộ các giải pháp trong công tác kế hoạch sản xuất kinh doanh, hoạt động của Công ty cơ bản được duy trì ổn định, các dự án được tổ chức thực hiện đúng tiến độ, chất lượng sản phẩm từng bước được nâng cao, góp phần củng cố uy tín và vị thế của Công ty trên thị trường.

II.6. Công tác tài chính, kế toán

1. Các chỉ tiêu tài chính trong năm (tính đến 31/12/2025)

Bảng 03: Một số chỉ tiêu tài chính trong năm 2025

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Số cuối năm	Ghi chú
I	Tài sản ngắn hạn	79 658 078 078	
1	Tiền mặt, tiền gửi	4 533 078 996	
2	Chủ đầu tư nợ (Phải thu KH)	56 328 753 705	
3	Tạm ứng trước cho sản xuất	5 562 585 832	
4	Trả trước cho khách hàng	3 700 000 000	
5	Phải thu nội bộ		
6	Cầm cố, ký quỹ	372 615 706	
7	Sản phẩm dở dang	10 625 380 920	
8	Phải thu khác	73 662 919	
II	Nợ phải trả	57 039 664 663	
1	Các khoản vay:	13 640 331 845	
	+ Vay các tổ chức tín dụng:	5 440 331 845	
	+ Vay ngoài:	8 200 000 000	
	+ Vay người lao động:		
	Lãi phải trả	1 058 165 641	
2	Phải trả nội bộ	30 704 731 405	
3	Phải trả khách hàng	601 672 359	
4	Phải trả ngắn hạn	180 761 188	
5	Chủ đầu tư trả tiền trước	8 068 174 000	
6	Nộp ngân sách (thuế VAT, thuế sử dụng đất và các loại thuế khác):		
	- Số nợ đầu kỳ:	4 061 159 583	
	- Số phát sinh trong kỳ:	7 048 373 939	
	- Số đã nộp:	7 788 767 258	

Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026

	- Số còn phải nộp (31/12/2025)	3 497 258 635	
7	Nộp BHXH		
	- Số phải nộp	2 917 461 203	
	- Số đã nộp	2 917 461 203	
8	Quỹ khen thưởng phúc lợi	346 735 231	
III	Kết quả sản xuất kinh doanh		
	- Lợi nhuận trước thuế	883 973 240	
	- Lợi nhuận sau thuế	569 619 244	
	- Trích các Quỹ	115 000 000	
	- Tỷ lệ cổ tức được chia	2,39%	

2. Đánh giá chung về quản lý tài chính kế toán

- Công tác tài chính kế toán của Công ty đã đi vào quy chuẩn, nề nếp và mọi chế độ chính sách mới đều được cập nhật thường xuyên để việc thực hiện theo đúng các quy định hiện hành. Hệ thống chứng từ, sổ sách kế toán theo đúng quy chuẩn.

- Trong năm 2025, tình hình tài chính của Công ty có nhiều khó khăn, do các chủ đầu tư chưa thanh toán kinh phí một số công trình đã hoàn thành, hợp đồng ký mới chưa được tạm ứng. Để có nguồn kinh phí cơ bản cấp đủ cho sản xuất, thanh toán cho người lao động và kinh phí cho mọi mặt hoạt động của Công ty, ban lãnh đạo công ty đã chỉ đạo tìm mọi biện pháp như tiếp cận nguồn vốn vay từ các tổ chức tín dụng, vay cá nhân và nhiều nguồn vốn khác.

Nhìn chung hoạt động tài chính, thủ tục thanh quyết toán của Công ty thực hiện khá tốt, đúng với những quy định của Nhà nước và quy chế nội bộ.

II.7. Công tác mua sắm, quản lý và sử dụng thiết bị, tài sản.

- Thiết bị máy móc Công ty đầu tư, mua sắm và trang bị cho các đơn vị trong toàn Công ty theo đúng nhu cầu, năng lực hoạt động. Các đơn vị trực thuộc Công ty quản lý, bảo quản và khai thác sử dụng có hiệu quả các thiết bị máy móc được giao và lập sổ theo dõi quản lý tài sản.

- Các thiết bị, máy móc của Công ty được trang bị mua sắm tương đối đầy đủ, hiện đại đáp ứng được nhu cầu sản xuất kinh doanh, việc sử dụng, bảo quản của các đơn vị là tương đối tốt. Năm 2025, Công ty đã mua sắm, bổ sung thêm 06 máy tính xách tay, 01 máy tính để bàn, 02 màn hình máy tính, 07 máy in A4, 03 máy GPS 03 tần số và 4 tần số, 02 máy điều hòa nhiệt độ... và một số thiết bị khác tổng giá trị là 351 triệu đồng.

II.8. Các mặt công tác khác.**1. Công tác thi đua khen thưởng**

Kết quả bình xét thi đua và đề nghị khen thưởng năm 2025:

Khen thưởng của Công ty: Công nhận 03 tập thể lao động xuất sắc và danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở cho 28 cá nhân.

2. Công tác đoàn thể và công tác xã hội khác

Công ty luôn tạo điều kiện ủng hộ mọi mặt cho các đoàn thể hoạt động theo đúng chương trình, mục tiêu đề ra, cụ thể:

+ Chỉ đạo các tổ công đoàn trực thuộc tổ chức tham quan nghỉ mát cho 100% người lao động của đơn vị mình; Công đoàn Công ty phối hợp với Ban nữ công tổ chức cho 100% nữ CB-NLĐ đi tham quan, du lịch nhân ngày phụ nữ Việt Nam 20/10 và ngày quốc tế phụ nữ 8/3, tổ chức cho các cháu thiếu nhi ngày 01/6.

+ Các trường hợp ốm đau, hoạn nạn, hiếu, hỷ đã được Công đoàn Công ty tổ chức thăm hỏi, động viên kịp thời.

3. Công tác an ninh, quốc phòng

Do đặc thù công việc thường xuyên công tác ở khu vực khu vực biên giới, hải đảo, khu vực có đồng bào dân tộc thiểu số, nên vấn đề giáo dục về bảo vệ an ninh quốc phòng, bảo vệ chính trị nội bộ luôn được Công ty quan tâm. Công ty đã làm tốt công tác giáo dục tư tưởng từ đó cán bộ, đảng viên, người lao động trong đơn vị luôn có lập trường, tư tưởng vững vàng, kiên định, trung thành với đường lối của Đảng. Trong công việc, trong sinh hoạt luôn giữ mối đoàn kết với nhân dân đặc biệt ở khu vực có đồng bào dân tộc thiểu số.

Đánh giá chung

- Năm 2025, một số địa phương thực hiện triển khai công tác đo đạc bản đồ thuộc dự án tổng thể..., lãnh đạo Công ty đã tích cực nắm bắt thông tin, mở rộng quan hệ và đã tham gia, ký được nhiều hợp đồng có giá trị kinh tế cao đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động. Hợp đồng ký mới được chủ đầu tư cho tạm ứng kinh phí nên cũng giảm bớt khó khăn về nguồn vốn phục vụ sản xuất. Mặc dù vậy, năm 2025 vẫn là một năm tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn về lực lượng lao động, về nguồn kinh phí tổ chức thực hiện các công trình. Nhưng với trách nhiệm, nhiệt tình, sự năng động, lãnh đạo, các phòng chuyên môn Công ty rất quyết liệt trong việc chỉ đạo, điều hành, hỗ trợ, tháo gỡ, giải quyết khó khăn nhiều công trình phức tạp ở nhiều đơn vị trực thuộc. Do vậy, Công ty đã hoàn thành các mục tiêu theo kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra, giá trị sản lượng đạt kết quả cao.

- Năm 2025 mặc dù hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thu được nhiều thắng lợi, nhưng thực tế Công ty còn gặp nhiều khó khăn, còn nhiều hạn chế, bất cập cần khắc phục như sau:

+ Thu nhập của người lao động ở bộ phận lao động trực tiếp có nhiều bất cập, chênh lệch lớn giữa các địa bàn, các công trình. Một bộ phận người lao động thực hiện các công trình ở địa bàn khó khăn, các công trình liên quan đến nội dung đo chỉnh lý bản đồ địa chính, đăng ký kê khai cấp GCNQSD đất có thu nhập chưa cao. Vì vậy cần có chính sách phù hợp nhằm đảm bảo quyền lợi cho người lao động, tạo động lực, khuyến khích người lao động hăng say sản xuất, yên tâm làm việc.

+ Các công trình đã đi vào giai đoạn kết thúc như các công trình cấp GCN trên địa bàn tỉnh Phú Thọ, tỉnh Nghệ An do sáp nhập chính quyền 2 cấp ảnh hưởng rất nhiều đến việc hoàn thiện sản phẩm kết thúc dự án. Đây là các công trình đòi hỏi lực

Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026

lượng kỹ thuật có chuyên môn vững, tốn nhiều thời gian công sức nhưng lại không tạo ra được giá trị sản lượng cao.

+ Lực lượng thi công của các đơn vị trực thuộc các năm gần đây thiếu rất nhiều, trong khi việc bổ sung, tuyển dụng thêm lực lượng gặp khá nhiều khó khăn dẫn đến việc khi triển khai thực hiện nhiều công trình cùng một lúc các đơn vị không có người để thực hiện hoặc nhiều công trình bố trí lực lượng mỏng nên đã ảnh hưởng đến tiến độ thi công.

+ Bộ máy quản lý công ty đã được ban lãnh đạo quan tâm sắp xếp tinh gọn, sáp nhập một số bộ phận nhưng vẫn còn cồng kềnh cần phải làm triệt để hơn nữa trong các năm tới.

+ Công ty chưa xây dựng được KPI chỉ số đánh giá hiệu suất, hiệu quả và chất lượng công việc cho từng bộ phận, từng phòng, từng người lao động.

III. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NHIỆM KỲ 2021-2026

Nhiệm kỳ 2021–2026, Công ty triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và sự chỉ đạo của Ban Lãnh đạo trong bối cảnh nhiều khó khăn, thách thức đan xen. Đặc biệt, giai đoạn 2021–2026 chịu tác động nặng nề của đại dịch COVID-19, thiên tai Bão, Lũ, chiến tranh xung đột ở khắp mọi nơi và cùng với những thay đổi lớn trong tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính và điều chỉnh cơ cấu ngành, đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh và triển khai dự án.

Trong bối cảnh đó, với sự lãnh đạo quyết liệt của Đảng ủy, HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và sự nỗ lực của toàn thể người lao động, Công ty vừa thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống dịch, thiên tai vừa duy trì sản xuất, chủ động tìm kiếm việc làm, vượt qua khó khăn, hoàn thành cơ bản các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra, đạt được nhiều kết quả quan trọng, tạo nền tảng cho phát triển trong giai đoạn tiếp theo.

Tại các phiên họp Đại hội cổ đông thường niên Ban Tổng giám đốc đã có Báo cáo kết quả SXKD hàng năm. Dưới đây, Ban Tổng giám đốc xin báo cáo tóm tắt những kết quả quan trọng đạt được trong nhiệm kỳ 2021-2026 như sau:

1. Những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ

Nhiệm kỳ 2021-2026 là nhiệm kỳ cũng gặp rất nhiều khó khăn thách thức đặt ra do tình hình dịch bệnh, thiên tai, xung đột diễn ra ở khắp mọi nơi trên thế giới và sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy từ trung ương đến địa phương, thay đổi bộ máy quản lý của Công. Vì thế Công ty đã phải tổ chức sản xuất, sắp xếp lại vị trí nhân sự, xây dựng, kiện toàn hàng loạt các nội quy, quy chế để phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp và sự phát triển của đất nước. Ban Tổng giám đốc đã chủ động triển khai Nghị quyết của Hội đồng quản trị nhằm đạt được mục tiêu hàng năm của Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Việc tìm kiếm việc làm, ký kết hợp đồng trong lĩnh vực đo đạc bản đồ, quản lý đất đai ngày càng khó khăn do các địa phương không có nguồn kinh phí để triển khai thực hiện, nhiều địa phương cơ bản hoàn thành công tác đo đạc lập bản đồ địa chính, cấp GCN QSD đất, việc cạnh tranh công việc giữa công ty với các doanh nghiệp cùng ngành nghề cũng rất khó khăn và phức tạp trong quá trình lựa chọn nhà thầu. Tuy nhiên,

Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026

Ban lãnh đạo Công ty đã luôn bám sát các dự án ở các địa bàn truyền thống đồng thời tích cực mở rộng thị trường để đảm bảo tạo đủ việc làm cho người lao động.

Công tác quản lý về kỹ thuật, kế hoạch và tài chính luôn được quan tâm chỉ đạo, đảm bảo thực hiện đúng quy định dựa trên các nội quy, quy chế của đơn vị cũng như các quy định của địa phương, của Nhà nước. Quyền lợi cũng như các chế độ chính sách với người lao động luôn được đảm bảo. Các khoản thuế và các khoản nộp ngân sách Nhà nước luôn kịp thời và đúng quy định.

Các chỉ tiêu về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh đạt được:

Chi tiêu	Năm 2021		Năm 2022		Năm 2023		Năm 2024		Năm 2025	
	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện
Doanh thu (tỷ đồng)	50,00	50,54	50,00	45,06	45	51,73	50	54,67	52	56,9
Lợi nhuận (tỷ đồng)	0,7	0,726	0,7	0,706	0,7	0,722	0,75	0,954	0,8	0,884
Thu nhập bình quân tháng (triệu đồng)	8,3	8,52	8,81	8,97	9	11,5	12	12,9	13	13,85

2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả tích cực đã đạt được, vẫn còn một số các tồn tại như sau:

- Công ty chưa mở rộng được lĩnh vực kinh doanh có lợi nhuận cao, sản lượng của công ty chủ yếu tập chung vào từ việc ký kết các hợp đồng trong lĩnh vực đo đạc bản đồ, quản lý đất đai, phụ thuộc vào nguồn kinh phí của địa phương, dẫn đến doanh thu của công ty chưa phát triển vượt bậc, thu nhập của người lao động chưa thật sự cao.

- Bộ máy quản lý công ty đã được tinh giảm và sắp xếp các vị trí chủ chốt cơ bản tốt nhưng hiện vẫn còn công kênh, nhiều vị trí chưa tận dụng được hết năng suất, năng lực làm việc. Lực lượng lao động trực tiếp giảm nhiều do cạnh tranh từ các ngành nghề, lĩnh vực khác.

- Việc triển khai chủ trương sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo định hướng sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã, bỏ cấp huyện và sắp xếp cấp tỉnh; tổ chức lại ngành tài nguyên và môi trường với ngành nông nghiệp, đồng thời bỏ cấp huyện đã và đang tạo ra những thay đổi sâu rộng trong cơ cấu quản lý nhà nước cũng như phân cấp thực hiện nhiệm vụ.

- Luật Đất đai năm 2024 (số 31/2024/QH15) có hiệu lực thi hành từ ngày 01/8/2024 cùng hệ thống các Nghị định, Thông tư hướng dẫn dưới luật đã làm thay đổi đáng kể nhiều quy định chuyên môn trong lĩnh vực đo đạc bản đồ, quản lý đất đai và thông tin địa lý

Phần thứ hai KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2026

1. Các chỉ tiêu cơ bản năm 2026

Một số chỉ tiêu cơ bản của Công ty năm 2026:

- Giá trị sản lượng hoàn thành đạt khoảng 70,0 tỷ đồng
- Doanh thu dự kiến đạt 62,0 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 0,95 tỷ đồng
- Các khoản trích nộp ngân sách: 7,5 tỷ đồng
- Thu nhập bình quân của người lao động: trên 14,50 triệu đồng/người/tháng
- Đảm bảo đủ việc làm thường xuyên cho 100% người lao động trong Công ty
- Hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch sản xuất 2026 đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng sản phẩm.
- Công tác tìm kiếm việc làm, ký kết hợp đồng đạt khoảng 90 tỷ đồng trở lên.
- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể như công đoàn, đoàn thanh niên, nữ công để chăm lo đời sống cho CB và người lao động.
- Tổ chức và thực hiện tốt các phong trào thi đua chào mừng 96 năm thành lập đảng cộng sản Việt Nam, 136 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh... và các phong trào thi đua do Công ty phát động.

2. Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

2.1. Lĩnh vực đo đạc bản đồ, quản lý đất đai:

- Hoàn thành công tác đo đạc bản đồ địa chính, đăng ký cấp GCN và xây dựng CSDL tại các tỉnh Phú Thọ, Nghệ An, Lai Châu, TP Hải Phòng; Hoàn thành một số nội dung công việc còn lại của công tác đo đạc bản đồ địa chính, cấp GCN QSD đất và xây dựng CSDL trên địa bàn thành phố Hà Nội khi có sự chỉ đạo của chủ đầu tư; Hoàn thành công tác đo đạc bản đồ, cấp GCN QSD đất và xây dựng CSDL trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Hoàn thành công tác cấp GCNQSD đất, xây dựng CSDL địa chính trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Hoàn thành công tác rà soát đất lâm nghiệp trên địa bàn TP Hà Nội; Hoàn thành công tác xác định ranh giới, đo đạc bản đồ đất Lâm nghiệp địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Hoàn thành công trình kiểm tra, nghiệm thu trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, địa bàn tỉnh Lào Cai theo tiến độ của chủ đầu tư.

- Hoàn thành công trình công tác Công tác trắc địa phục vụ địa vật lý kết hợp với Trung tâm Biển.

- Hoàn thành công tác đo đạc bản đồ trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

- Hoàn thành công tác xác định ranh giới, đo đạc bản đồ địa chính đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Lai Châu và tỉnh Sơn La

- Hoàn thành một số công trình dự kiến công ty ký hợp đồng trong năm 2026 trên địa bàn các tỉnh Lai Châu, Hà Nội, Ninh Bình, Quảng Ngãi... thuộc lĩnh vực đo đạc bản đồ, quản lý đất đai và một số công việc khác.

2.2. Lĩnh vực địa chất khoáng sản:

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ năm trước chuyển sang và mở mới các hợp đồng đã ký và thi công các đề án đánh giá thông tin chung về khoáng sản nhóm IV

Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026

tại các địa bàn Phú Thọ, Hải Phòng; các Dự án về Tư vấn, thi công trên địa bàn mới như Ninh Bình, Tuyên Quang, Sơn La. Đo vẽ lập bản đồ hiện trạng, mặt cắt hiện trạng.

2.3. Lĩnh vực kinh doanh khác:

Duy trì, giữ vững ổn định việc kinh doanh khách sạn, nhà hàng ăn uống tại thành phố Vinh, khai thác địa điểm của Công ty tại 80 Láng Hạ và khai thác địa điểm tại xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh.

3. Các mặt hoạt động khác

- Chuẩn bị và tổ chức tốt Đại hội cổ đông Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản thường niên dự kiến tổ chức vào cuối tháng 4/2025.

- Tăng cường hơn nữa công tác quản lý, điều phối và bảo quản thiết bị máy móc để đảm bảo luôn được khai thác hiệu quả và hết công suất. Đầu tư, trang bị đủ cho các đơn vị về thiết bị máy tính, máy in, máy GPS, máy quét, máy bay không người lái. Tập trung đầu tư một số thiết bị, công nghệ mới trong lĩnh vực đo đạc biển, lĩnh vực xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo và tự đào tạo ở các đơn vị, đặc biệt đối với lực lượng lao động trẻ. Tiếp tục cử cán bộ tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao trình độ, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác sản xuất.

- Phối hợp với các đoàn thể để luôn giám sát, kiểm tra và thực hiện tốt công tác an toàn lao động, vệ sinh an toàn thực phẩm và đặc biệt là công tác phòng chống dịch bệnh...

4. Giải pháp thực hiện

Bước sang năm 2026 là một năm rất thuận lợi các Hợp đồng ký mới đủ để giao xuống các đơn vị sản xuất. Tình hình tài chính cơ bản đáp ứng. Vì vậy ngay từ đầu năm cần triển khai các giải pháp sau:

- Tiếp tục tăng cường công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực theo định hướng nâng cao chất lượng đội ngũ, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và phát triển bền vững. Trong đó, ưu tiên bồi dưỡng lực lượng lao động trẻ có năng lực, có cam kết gắn bó lâu dài với Công ty; gắn đào tạo với nhu cầu thực tiễn sản xuất và yêu cầu ứng dụng công nghệ mới.

- Duy trì và phát triển quan hệ đối tác theo hướng ổn định, bền vững; đồng thời chủ động mở rộng thị trường, đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ phù hợp với xu thế phát triển của ngành tài nguyên và môi trường. Tăng cường công tác tiếp cận, làm việc với các Chủ đầu tư để ký kết hợp đồng ngay từ đầu năm 2026, tạo nguồn việc làm ổn định cho các đơn vị sản xuất, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, có ý nghĩa quyết định đối với hoạt động của Công ty.

- Nâng cao hiệu lực quản lý, điều hành, tăng cường chỉ đạo của lãnh đạo Công ty và các phòng chuyên môn nghiệp vụ theo hướng sâu sát cơ sở. Thường xuyên cử cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật xuống các đơn vị sản xuất để hỗ trợ chuyên môn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc kịp thời; bảo đảm các nhiệm vụ được thực hiện đúng tiến độ, đúng quy trình và đạt chất lượng theo yêu cầu.

- Các đơn vị sản xuất căn cứ nhiệm vụ được giao, thực hiện phân công lao động khoa học, rõ người, rõ việc; chủ động bố trí đầy đủ nhân lực, thiết bị, máy móc để tập trung hoàn thành dứt điểm các công trình còn tồn đọng, tạo tiền đề sẵn sàng triển khai các nhiệm vụ mới khi Công ty ký kết hợp đồng.

Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026

- Các phòng chuyên môn của Công ty tăng cường phối hợp, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị sản xuất hoàn thành các công trình chuyên tiếp từ năm trước tại các địa phương đã được bố trí nguồn vốn; đồng thời chủ động bám sát Chủ đầu tư để thực hiện công tác nghiệm thu, thanh quyết toán kịp thời, bảo đảm dòng tiền phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Chủ động nghiên cứu, cập nhật hệ thống văn bản pháp luật mới liên quan đến lĩnh vực chuyên môn kỹ thuật, quản lý tài chính, bảo hiểm xã hội và hoạt động doanh nghiệp; kịp thời rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế nội bộ để bảo đảm tuân thủ quy định của Nhà nước, nâng cao tính minh bạch và hiệu quả quản trị doanh nghiệp.

- Tập trung, sử dụng hiệu quả nguồn lực tài chính, ưu tiên vốn cho hoạt động sản xuất trực tiếp; đồng thời có chính sách đãi ngộ phù hợp nhằm thu hút và giữ chân người lao động, đặc biệt là đội ngũ kỹ thuật có trình độ cao, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

- Nghiên cứu, đề xuất mở rộng lĩnh vực sản xuất kinh doanh trên cơ sở tận dụng hạ tầng, trang thiết bị, kinh nghiệm và lợi thế sẵn có của Công ty; từng bước đa dạng hóa nguồn thu, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế số và kinh tế xanh của đất nước.

- Tổ chức triển khai các công trình theo thứ tự ưu tiên, tập trung nguồn lực theo phương pháp cuốn chiếu, bảo đảm mỗi dự án được hoàn thành dứt điểm theo kế hoạch thi công chi tiết đã được phê duyệt, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và năng lực thực hiện dự án.

- Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến, đặc biệt là công nghệ số trong lĩnh vực đo đạc bản đồ, quản lý đất đai và thông tin địa lý; từng bước tự động hóa, chuẩn hóa quy trình sản xuất nhằm nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí, nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh của Công ty, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển nhanh và bền vững của đất nước.

Kính thưa các vị khách quý!

Kính thưa quý vị đại biểu, thưa toàn thể Hội nghị!

Trên đây là toàn văn Dự thảo “Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026” của ban lãnh đạo Công ty kính trình trước Hội nghị, rất mong nhận được những ý kiến chỉ đạo của các đ/c lãnh đạo cấp trên, những ý kiến đóng góp của các đ/c Đại biểu để làm rõ những mặt ưu điểm, khuyết điểm, những vấn đề còn tồn tại, đề ra những phương hướng, mục tiêu phù hợp đồng thời tìm ra các giải pháp để thực hiện hoàn thành toàn diện các mục tiêu, kế hoạch đề ra trong năm 2026./.